TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP.BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **55/**2023/HS-ST
Ngày 02/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nghị và bà Phạm Thị Tuyết Nhung.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên toà: Ông Lê Minh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2023/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Ngọc H** (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 12 tháng 6 năm 1982; Tại: Thành phố H;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không; chỗ ở trước khi phạm tội: Không nơi ở nhất định; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; con ông Lê Văn L và bà Phạm Thị U (đều đã chết); bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 21/9/2012, bị Toà án nhân dân Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án số: 123/HSST, đến ngày 31/5/2014 chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa chấp hành về án phí và số tiền sung công quỹ Nhà nước.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 22/5/2009, bị Toà án nhân dân Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án số: 128/HSST, đến ngày 27/10/2009 chấp hành xong án phạt tù;

- Ngày 30/8/2018, bị Toà án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản", theo Bản án số: 203/HSST, đến ngày 18/02/2018 chấp hành xong án phạt tù;

- Ngày 20/9/2020, bị Toà án nhân dân Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, đến ngày 02/9/2021 chấp hành xong.

- Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột, kể từ ngày 17/10/2022 đến nay – *Có mặt.*

2. Họ và tên: **Lý Kim S** (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1974; Tại: Thành phố C, tỉnh Đ;

Nơi đăng ký đăng ký hộ khẩu thường trú: và chỗ ở trước khi phạm tội: Ấp 1B, xã T, huyện B, tỉnh L; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; con ông Lý Văn Ph, sinh năm 1940 và con bà Trần Thị C, sinh năm 1954, bị cáo có vợ là Hồ Thị Thuỳ D, sinh năm 1985 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005 và nhỏ nhất sinh năm 2017;

Tiền án: Không, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 24/2/1993 bị TAND Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản của công dân" chấp hành xong.

- Ngày 27/9/2004 bị TAND Quận 1, TP Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chấp hành xong.

- Ngày 26/9/2013, bị Toà án nhân dân Quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số 208/HSST, đến ngày 25/02/2014 chấp hành xong.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột, kể từ ngày 17/10/2022 đến nay – *Có mặt.*

* *Người bị hại:* Bà Bùi Thị Thanh H, sinh năm 1983, trú tại thôn C, xã Ê, thành phố B, tỉnh Đ – *Có đơn xin vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/10/2022, H và S rủ nhau đón xe từ thành phố Hồ Chí Minh đi đến thành phố Buôn Ma Thuột để tìm tài sản trộm cắp. Đến khoảng khoảng 21 giờ ngày 09/10/2022 đến thành phố Buôn Ma Thuột, H và S rủ nhau đến Trung tâm thương mại GO!, địa chỉ 02 Nguyễn Thị Định, phường Thành Nhất, thành phố

Buôn Ma Thuột để tìm những khách vào mua hàng sơ hở về tài sản thì trộm cắp. H lấy một chiếc xe đẩy của siêu thị rồi lấy một vài món đồ bỏ vào xe nhằm ngụy trang, và đẩy xe đi phía sau S. Khi đến khu vực bán quần áo nữ, thì phát hiện bên trong chiếc xe đẩy của bà Bùi Thị Thanh H, có để chiếc túi xách giả da màu xám, có dây đeo màu nâu, trên túi có in dòng chữ LaPulanda màu vàng, S lén lút trộm cắp lấy chiếc ví rồi bỏ vào xe đẩy do H đang đẩy, sau đó H đi sang quầy hàng khác rồi mở ví ra kiểm tra, thấy bên trong có 01 xấp tiền với nhiều mệnh giá, 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A95, màu đen. H lấy hết số tài sản này bỏ vào túi quần bên phải của mình rồi đưa túi xách cho S bỏ lại trên một kệ hàng khác trong siêu thị. Sau đó rồi H và S cùng nhau rời khỏi siêu thị và đón xe về lại thành phố Hồ Chí Minh, sau đó H rút số tiền vừa trộm cắp được ra đếm thì được tổng số tiền 3.900.000 đồng rồi đưa hết số tiền và điện thoại lấy trộm được của bà Hương cho S giữ. Sau khi về đến thành phố Hồ Chí Minh, S bán điện thoại nhãn hiệu OPPO cho một người đàn ông (chưa rõ lai lịch) được số tiền 3.000.000đồng, sau khi trừ tiền chi phí ăn uống, vé xe, S chia lại cho H số tiền 2.000.000đồng. Ngày 16/10/2022, H và S tiếp tục đón xe đến Trung tâm thương mại GO! Buôn Ma Thuột để tìm tài sản trộm cắp thì bị Công an phát hiện lập biên bản.

Tại Kết luận định giá tài sản số 189/KL-HĐĐGTS ngày 21/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk kết luận: 01 túi xách giả da màu xám, có dây đeo màu nâu, trên túi có in dòng chữ LaPulanda màu vàng (đã qua sử dụng, tài sản thu hồi được), tại thời điểm ngày 09/10/2022 trị giá 40.000 đồng; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A95, dung lượng 128Gb, Ram 8Gb, màu đen, có ốp lưng bằng nhựa trong suốt (tài sản đã qua sử dụng, tài sản không thu hồi được), tại thời điểm ngày 09/10/2022 trị giá 3.500.000 đồng, tổng giá trị tài sản là 3.540.000 đồng.

Cáo trạng số: 54/CT-VKS-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Lê Ngọc H và Lý Kim S về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đối với số tiền 2.670.000 đồng là số tiền còn lại do trộm cắp tài sản của bà Hương mà có, các bị cáo tự nguyện giao nộp để trả lại cho bị hại.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, đồng thời đề cập các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Ngọc H và Lý Kim S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Ngọc H mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Kim S mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra đã trả tài sản cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi của những người tiến hành tố tụng, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, người bị hại vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra người này đều đã có lời khai, nội dung vụ án đã được làm rõ nên việc xét xử vắng mặt người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 là phù hợp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Do ý thúc coi thường pháp luật, coi thường các quy định về quyền sở hữu tài sản của người khác nên khoảng 21 giờ ngày 09/10/2022, tại: Trung tâm thương mại GO!, ở địa chỉ: 02 Nguyễn Thị Định, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, các bị cáo Lê Ngọc H và Lý Kim S đã lén lút trộm cắp tài sản của chị Bùi Thị Thanh H 01 túi xách trị giá 40.000 đồng và bên trong có số tiền 3.900.000 đồng, 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A95, dung lượng 128Gb, Ram 8Gb, trị giá 3.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 7.440.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Ngọc H phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra. Bên cạnh đó cần xem xét đến nhân thân của các bị cáo để phân hóa tội phạm cho phù hợp như các bị cáo đều có nhân thân xấu về tội chiếm đoạt tài sản, riêng bị cáo Hùng chưa được xóa án tích mà còn vi phạm vì vậy cần áp dụng mức hình phạt cho bị cáo Hùng cao hơn bị cáo S là phù hợp với tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra nên cần chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả lại số tiền 2.670.000 đồng; 01 chiếc túi xách giả da màu xám, có dây đeo màu nâu, trên túi có in dòng chữ LaPulanda màu vàng cho bà Bùi Thị Thanh H là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu, tiêu huỷ 01 áo sơ mi kẻ sọc, ngắn tay màu trắng; 01 quần jean màu xanh; 01 áo thun màu xanh; 01 quần lửng màu xám của bị cáo Lê Ngọc H và Lý Kim S (đã qua sử dụng các bị cáo không có yêu cầu nhận lại).

[5] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 46, 48 Bộ luật hình sự; các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự:

Người bị hại xác định: Tiền và các tài sản bị mất giá trị theo kết quả định giá, nhưng sau khi bà H nhận lại số tiền 2.670.000đồng của các bị cáo bà không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm là tự nguyện nên không đề cập xem xét.

[6] Về nội dung khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lý Kim S, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức "Cảnh cáo" theo khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là phù hợp.

Đối với người đàn ông không rõ lai lịch mua chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A95, dung lượng 128Gb, Ram 8Gb, màu đen, có ốp lưng bằng nhựa trong suốt và người đàn ông cho Lý Kim S sử dụng ma tuý, chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra khỏi vụ án để điều tra làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Ngọc H và Lý Kim S phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Ngọc H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 17/10/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Kim S 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 17/10/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả lại các tài sản cho chủ sở hữu là bà Bùi Thị Thanh H.

Tịch thu, tiêu huỷ 01 áo sơ mi kẻ sọc, ngắn tay màu trắng; 01 quần jean màu xanh; 01 áo thun màu xanh; 01 quần lửng màu xám (tất cả đã qua sử dụng, không còn nhãn hiệu)

(Các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột ngày 02/02/2023).

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 46, 48 Bộ luật hình sự; các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

5. Nội dung khác: Đối với người đàn ông không rõ lai lịch mua chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO A95, dung lượng 128Gb, Ram 8Gb, màu đen, có ốp lưng bằng nhựa trong suốt và người đàn ông cho Lý Kim S sử dụng ma tuý, chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra khỏi vụ án để điều tra làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

6. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Ngọc H và Lý Kim S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT Công an tp. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở tư pháp;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ HỒNG THANH